

CHƯƠNG TRÌNH TRÌNH ĐỘ ĐẠI HỌC
NGÀNH ĐÀO TẠO: GIÁO DỤC MẦM NON

CHƯƠNG TRÌNH CHI TIẾT HỌC PHẦN

1. Tên học phần: RÈN LUYỆN NGHIỆP VỤ SƯ PHẠM THƯỜNG XUYÊN 3 (CONTINUOUS PRE-SCHOOL TEACHING PROFESSIONAL DEVELOPMENT 3); Mã số: RLNVSP.006

2. Số tín chỉ: 01

3. Đối tượng: Sinh viên ngành Giáo dục Mầm non, hệ chính quy

4. Phân bổ thời gian

Tên đơn vị tín chỉ	Phân bổ số tiết				Tổng
	Lý thuyết	Bài tập	Thảo luận	Thực hành, thực tập	
1				30	30

5. Điều kiện tiên quyết: Sinh viên đã học xong rèn luyện nghiệp vụ sư phạm thường xuyên 2.

6. Mục tiêu học phần

- Kiến thức: Sinh viên biết lập kế hoạch và tổ chức các hoạt động chăm sóc - giáo dục trẻ; biết xây dựng kế hoạch và tổ chức các ngày Lễ hội cho trẻ ở trường mầm non .

- Kỹ năng: Rèn luyện kỹ năng lập kế hoạch và tổ chức các hoạt động, các ngày lễ hội cho trẻ ở trường mầm non.

Sinh viên biết có khả năng làm việc theo nhóm để thực hành các hoạt động, rèn luyện kỹ năng giao tiếp nghề nghiệp.

- Thái độ: Sinh viên có thái độ đúng đắn, khoa học về công tác chăm sóc, giáo dục trẻ, từ đó rèn luyện nhân cách cho bản thân mình, phù hợp với nghề nghiệp mình đã lựa chọn.

- Đáp ứng chuẩn đầu ra:

Sau khi học xong học phần giúp sinh viên vận dụng những tri thức đã học vào công tác chăm sóc - giáo dục trẻ ở trường Mầm non.

7. Mô tả vắn tắt nội dung học phần

Lập kế hoạch và tổ chức các hoạt động chăm sóc - giáo dục trẻ ở trường mầm non; Xây dựng kế hoạch và tổ chức các ngày Lễ hội cho trẻ: Ngày hội đến trường, Tết trung thu, ngày hội của các bà, các mẹ, các cô (8/3), Tết thiếu nhi (1/6), Lễ ra trường của bé...

8. Nhiệm vụ của sinh viên

- Về Kiến thức: Sinh viên phải nắm được những kiến thức cơ bản của nội dung chương trình do giảng viên trình bày ở trên lớp.

- Về các điều kiện khác: Trên cơ sở tài liệu bài giảng chính của giảng viên, sinh viên phải đọc và nghiên cứu những tài liệu tham khảo khác để nắm được chương trình giáo dục đang thực hiện ở trường Mầm non, hiểu biết về công tác chăm sóc - giáo dục trẻ.

- Để tiếp thu kiến thức của một tín chỉ sinh viên phải dành thời gian ít nhất 30 giờ chuẩn bị cá nhân và thực hiện các nhiệm vụ khác theo Quy chế 43.

- Phải tham gia học trên lớp ít nhất 80% số tiết của học phần

9. Tài liệu học tập

[1]. Trần Thị Thanh (1996), *Hướng dẫn rèn luyện nghiệp vụ sư phạm*, Nhà xuất bản Giáo dục.

[2]. Trần Thị Thanh (1994), *Sổ tay rèn luyện nghiệp vụ sư phạm*, Nhà xuất bản Giáo dục.

[3]. Lý Thu Hiền (1997), *Hướng dẫn cách tổ chức ngày hội, ngày lễ ở trường mầm non*, Nhà xuất bản Giáo dục.

[4]. Nguyễn Thị Lộc (1998), *Tổ chức quản lý nhóm - lớp trẻ ở trường mầm non*, Nhà xuất bản Giáo dục.

[5]. Trịnh Thị Ngà (2013), *Tài liệu học tập một số học phần đào tạo giáo viên trình độ cao đẳng ngành giáo dục mầm non*, Nhà xuất bản Giáo dục VN.

10. Tiêu chuẩn đánh giá sinh viên

Tiêu chuẩn đánh giá sinh viên được thực hiện theo Quy chế đào tạo đại học, cao đẳng hệ chính quy theo hệ thống tín chỉ, ban hành theo Quyết định số 17/VBHN-BGDĐT ngày 15/5/2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

Điểm học phần được xác định dựa trên kết quả học tập toàn diện của sinh viên trong suốt học kỳ thông qua các điểm đánh giá bộ phận, bao gồm: Tinh thần thái độ khi lên lớp, kiểm tra thường xuyên và thi kết thúc học phần.

TT	Các chỉ tiêu đánh giá	Phương pháp đánh giá	Ghi chú
<i>Chuyên cần, thái độ</i>			
1	- Tham gia học trên lớp: 80% thời gian quy định - Chuẩn bị bài tốt	Quan sát, điểm danh	Theo cá nhân

	- Tích cực xây dựng bài trên lớp		
<i>Kiểm tra thường xuyên</i>			
2	Bài kiểm tra - Nội dung 1: Lập kế hoạch và tổ chức các hoạt động CS - GD trẻ ở trường mầm non. - Nội dung 2: Lập kế hoạch và tổ chức các ngày Lễ hội.	Viết, thực hành Thực hành	Theo cá nhân và nhóm
3	Thực hành - Tổ chức các hoạt động: Hoạt động góc, hoạt động ngoài trời, dạo chơi, tham quan. - Xây dựng kế hoạch và tổ chức các ngày Lễ hội.	Quan sát, nhận xét đánh giá kết quả	Theo cá nhân và nhóm
<i>Các bài thi</i>			
4	Thi kết thúc học phần	Viết, vấn đáp hoặc thực hành	Theo cá nhân hoặc nhóm

11. Thang điểm

Thang điểm 10 (với một số lẻ thập phân) được sử dụng để đánh giá các điểm kiểm tra học phần, điểm đánh giá thành phần, điểm thi kết thúc học phần và điểm học phần. Điểm học phần là tổng điểm của tất cả các điểm đánh giá thành phần của học phần nhân với trọng số tương ứng, cụ thể:

Nội dung	Chuyên cần, thái độ	Kiểm tra thường xuyên	Thi kết thúc học phần
Trọng số	5%	30%	65%

12. Nội dung chi tiết chương trình

CHƯƠNG 1. LẬP KẾ HOẠCH VÀ TỔ CHỨC CÁC HOẠT ĐỘNG CHĂM SÓC - GIÁO DỤC TRẺ Ở TRƯỜNG MẦM NON (TH: 16)

1.1. Thực hành: Lập các loại kế hoạch tổ chức các hoạt động chăm sóc - giáo dục trẻ ở trường mầm non.

1.1.1. Kế hoạch thực hiện chương trình theo năm học cho từng độ tuổi

1.1.2. Kế hoạch thực hiện các hoạt động giáo dục trong một ngày

1.1.3. Kế hoạch tổ chức hoạt động chăm sóc - giáo dục trẻ

1.2. Thực hành tổ chức các hoạt động chăm sóc - giáo dục trẻ ở trường mầm non

1.2.1. Tổ chức các hoạt động chăm sóc sức khỏe cho trẻ

1.2.2. Tổ chức các hoạt động giáo dục trẻ ở trường mầm non

CHƯƠNG 2. LẬP KẾ HOẠCH VÀ TỔ CHỨC LỄ HỘI CHO TRẺ Ở TRƯỜNG MẦM NON (TH: 14)

2.1. Lập kế hoạch và tổ chức các ngày Lễ hội

2.1.1. Vai trò của việc tổ chức lễ hội đối với trẻ mầm non

2.1.2. Một số biện pháp tổ chức ngày lễ hội trong trường mầm non.

2.1.3. Kế hoạch tổ chức các ngày lễ hội: Ngày hội đến trường (5/9); Tết trung thu (15/8 âm lịch); Ngày Lễ của các thầy, cô giáo (20/11); Ngày Lễ của các bà, các mẹ, các cô (8/3); Ngày Tết thiếu nhi (1/6); Ngày hội thể thao của bé; Bé với ca dao dân ca; Bé tập làm nội trợ; Ngày Lễ ra trường...

2.2. Thực hành tổ chức các ngày lễ hội

Quảng Bình, ngày tháng năm

HIỆU TRƯỞNG

PGS.TS. Hoàng Dương Hùng